

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 881/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 11 tháng 5 năm 2016

| | |
|-----------------------------|------------|
| ỦY BAN NHÂN DÂN TP. YÊN BÁI | |
| ĐẾN | SỐ. 1791 |
| | NGÀY. 12.5 |
| HUYỆN 77 UB | |

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Phối hợp quản lý
hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 76/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Căn cứ Thông tư số 35/2010/TT-BCA ngày 11 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và hàng nguy hiểm;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BCA ngày 21 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2010/TT-BCA ngày 11 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và hàng nguy hiểm;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BKHHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về khai báo hóa chất;

- Cao J-y
- Xa J-y

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định việc đăng ký sử dụng hóa chất nguy hiểm để sản xuất sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2011/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2011 về quản lý hóa chất, phế phẩm diệt côn trùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

Căn cứ Thông tư số 42/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý kiểm soát tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Yên Bái tại Tờ trình số 350/SCT-KTATMT ngày 22 tháng 3 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp quản lý hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Yên Bái”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Hải quan tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng ban Quản lý các Khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CN, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý hoạt động hóa chất
trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ - UBND
ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc phối hợp và trách nhiệm phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, Ban, Ngành ở tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước; đảm bảo giải quyết công việc có tính hệ thống, hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các thủ tục liên quan đến hoạt động hóa chất.

2. Công tác phối hợp phải đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp và các cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất.

3. Công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nhiều loại hóa chất, do nhiều ngành quản lý, các đơn vị phối hợp thực hiện thông qua cơ quan đầu mối là Sở Công Thương.

4. Các nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất không nằm trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG HOẠT ĐỘNG HÓA CHẤT

Điều 4. Sở Công Thương

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó các sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh Yên Bái.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản hóa chất.
3. Thực hiện huấn luyện kỹ thuật an toàn, kiểm tra sát hạch và cấp giấy chứng nhận cho các đối tượng làm các công việc liên quan đến hóa chất nguy hiểm.
4. Tiếp nhận hồ sơ khai báo và cấp giấy xác nhận khai báo hóa chất đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất thuộc danh mục hóa chất phải khai báo trên địa bàn tỉnh.
5. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn tỉnh.
6. Tổ chức xác nhận biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất cho các cơ sở hóa chất thuộc địa bàn quản lý theo Thông tư 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.
7. Cung cấp, trao đổi các thông tin về tình hình hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan có liên quan khi có yêu cầu.
8. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương có liên quan kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động hóa chất của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo chức năng; xử lý hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các vi phạm trong hoạt động hóa chất theo thẩm quyền.
9. Tiếp nhận Giấy đăng ký sử dụng hóa chất của các tổ chức, cá nhân và kiểm tra việc thực hiện đăng ký, báo cáo sử dụng hóa chất nằm trong Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định việc đăng ký sử dụng hóa chất nguy hiểm để sản xuất sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực công nghiệp.
10. Tổng hợp báo cáo hoạt động hóa chất trên địa bàn theo quy định.

Điều 5. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm (các chất oxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho doanh nghiệp theo Thông tư số 25/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra việc vận chuyển hàng nguy hiểm là chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép vận chuyển.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn đối với các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh.

4. Định kỳ 06 tháng báo cáo tình hình cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh (qua sở công thương).

Điều 6. Công an tỉnh

1. Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm (các chất lỏng dễ cháy, các chất nổ lỏng khử nhạy, các chất đặc dễ cháy, các chất tự phản ứng, các chất nổ đặc khử nhạy, các chất dễ tự bốc cháy, các chất khi gặp nước phát ra khí ga dễ cháy, các chất và hàng nguy hiểm khác) cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của Bộ Công an.

2. Thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, chấp thuận cam kết về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với các cơ sở hoạt động hóa chất nguy hiểm.

3. Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc vận chuyển hàng nguy hiểm là chất lỏng dễ cháy, các chất nổ lỏng khử nhạy, các chất đặc dễ cháy, các chất tự phản ứng, các chất nổ đặc khử nhạy, các chất dễ tự bốc cháy, các chất khi gặp nước phát sinh khí gas dễ cháy và hàng nguy hiểm khác thuộc thẩm quyền quản lý; việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống cháy, nổ của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất có liên quan đến hóa chất là tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột suất việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn đối với các chất lỏng dễ cháy và các chất nổ lỏng khử nhạy, các chất đặc dễ cháy, các chất tự phản ứng và các chất nổ đặc khử nhạy, các chất dễ tự bốc cháy, các chất khi gặp nước phát ra khí ga dễ cháy, các chất và hàng nguy hiểm khác của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh.

6. Tham gia Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp với các đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh thực hiện các biện pháp ứng phó khi có sự cố hóa chất xảy ra.

8. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền huấn luyện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất về công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng nổ. Cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ công tác phòng cháy, chữa cháy cho các đối tượng làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ theo quy định.

Điều 7. Ban Quản lý các khu công nghiệp

1. Thông báo cho Sở Công Thương thông tin về các tổ chức, cá nhân đầu tư trong các khu công nghiệp hoạt động liên quan đến hóa chất trong ngành công nghiệp và những vấn đề phát sinh khác liên quan đến hóa chất.

2. Tham gia Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong các khu công nghiệp.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc ứng phó kịp thời sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong các khu công nghiệp.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong các khu công nghiệp.

Điều 8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Quản lý về điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sử dụng trong lĩnh vực bảo vệ thực vật, thú y trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất thú y cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

3. Tổ chức đào tạo, tập huấn, cấp giấy chứng nhận cho người quản lý, người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra về hoạt động hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong ngành hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất thú y theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc ứng phó kịp thời sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong ngành hóa chất bảo vệ thực vật, ngành hóa chất thú y trên địa bàn.

Điều 9. Sở Y tế

1. Quản lý về điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện trong ngành y tế, ngành thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong ngành y tế, ngành thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra về hoạt động hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong ngành y tế, ngành thực phẩm theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc ứng phó kịp thời sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong ngành y tế, ngành thực phẩm trên địa bàn.

Điều 10. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức khác có liên quan lập các phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ: ứng cứu các tình huống khẩn cấp về sự cố hóa chất, thực hiện tìm kiếm, cứu nạn và tham gia ứng cứu khi có sự cố hóa chất xảy ra.

Điều 11. Chi cục Hải quan tỉnh

1. Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan tăng cường giám sát, quản lý trong quá trình nhập khẩu hóa chất trên địa bàn tỉnh.

2. Thông báo bằng văn bản về tình hình nhập khẩu hóa chất thuộc danh mục hóa chất phải khai báo theo Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất (về tên hóa chất và khối lượng nhập khẩu) của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cho Sở Công Thương định kỳ trước ngày 20 tháng 6 đối với 6 tháng đầu năm và trước ngày 20 tháng 12 đối với cả năm.

Điều 12. Các Sở, ban, ngành khác

Các Sở, ban, ngành khác trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm: Thường xuyên tuyên truyền, quản lý, tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản và sử dụng hóa chất.

Điều 13. Ủy ban nhân dân các cấp

1. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động hóa chất tại địa phương theo phân cấp.

2. Báo cáo tình hình rà soát, thống kê, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản hóa chất của các cơ sở thuộc địa bàn quản lý; những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện về Sở Công Thương theo định kỳ trước ngày 20 tháng 6 đối với báo cáo 6 tháng, trước 20 tháng 12 đối với báo cáo năm.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn.

4. Khi xảy ra sự cố hóa chất thuộc địa bàn quản lý, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm huy động lực lượng tại chỗ và áp dụng các biện pháp cần thiết để ứng cứu, sơ tán người, tài sản và đồng thời báo cáo ngay Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương để phối hợp xử lý.

Điều 14. Các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh

1. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động hóa chất, các quy định về công tác an toàn trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất nguy hiểm.

2. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nghiêm việc thực hiện các quy trình, quy chuẩn kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất, nhất là các hóa chất nguy hiểm tại cơ sở.

3. Xây dựng kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất phù hợp với quy mô, điều kiện sản xuất và đặc tính của hóa chất. Đảm bảo đủ các trang thiết bị an toàn, phòng chống cháy, nổ, phòng chống rò rỉ, phát tán hóa chất độc hại theo quy định và đảm bảo khả năng ứng phó tại chỗ khi sự cố hóa chất xảy ra.

4. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất quy mô lớn hằng năm phải tổ chức diễn tập phương án ứng phó sự cố hóa chất.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Triển khai thực hiện

Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành ở tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Công Thương Yên Bái để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chiến Thắng